

Ngành Chứng Khoán

Sửa Đổi Tỷ Lệ An Toàn Tài Chính: Xây Dựng Nền Tảng Quản Trị Rủi Ro Vững Chắc Và Thúc Đẩy Tăng Trưởng Thận Trọng

Ngày 27 tháng 10 năm 2025, Bộ Tài chính (BTC) đã công bố sửa đổi các yêu cầu về tỷ lệ an toàn tài chính (ATTC) đối với các công ty chứng khoán (CTCK). Mặc dù tỷ lệ ATTC (tỷ lệ vốn khả dụng trên tài sản có trọng số rủi ro) tối thiểu ở mức 180% vẫn giữ nguyên, khung quy định mới đã đưa ra hệ số rủi ro cao hơn đáng kể đối với các nhóm tài sản chính — bao gồm trái phiếu doanh nghiệp, các khoản phải thu và phần vốn góp. Giá trị các khoản đầu tư mất khả năng thanh toán phải được trừ đi khỏi vốn khả dụng của CTCK.

Chúng tôi đánh giá những thay đổi này mang lại tác động tích cực đối với năng lực tín nhiệm toàn ngành. Các quy định sửa đổi được thiết kế nhằm định hướng tăng trưởng vào các hoạt động kinh doanh an toàn hơn, hạn chế các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro cao và giảm thiểu rủi ro tập trung. Điều này nhấn mạnh tầm quan trọng của việc tăng trưởng kinh doanh thận trọng và quản trị rủi ro chặt chẽ, đặc biệt trong bối cảnh tâm lý nhà đầu tư lạc quan và sự tăng trưởng nhanh chóng của ngành.

Hệ số rủi ro đã tăng đáng kể đối với các nhóm tài sản rủi ro cao (Hình 1), bao gồm:

- Trái phiếu doanh nghiệp: trọng số rủi ro tối đa tăng lên 45% (từ 40%), nay dựa trên kết quả xếp hạng tín nhiệm
- Khoản tạm ứng cho khách hàng lớn: tăng lên 50% (từ 8%)
- Hợp đồng hợp tác kinh doanh (BCC): tối đa 150% (từ 100%)
- Phần vốn góp vào công ty trách nhiệm hữu hạn: nay được tính vào giới hạn đầu tư với một tổ chức; nếu vượt giới hạn, khoản đầu tư sẽ chịu thêm 30% trọng số rủi ro

Từ năm 2020 đến 9 tháng đầu năm 2025, tổng tài sản của 30 CTCK lớn nhất ngành có tốc độ tăng trưởng kép hàng năm (CAGR) đạt 34% (Hình 2). Nhiều công ty — thường là các công ty liên kết với ngân hàng tư nhân — đã tích cực cung cấp vốn cho các doanh nghiệp lớn, đặc biệt trong lĩnh vực bất động sản và năng lượng tái tạo, thông qua cho vay trực tiếp, đầu tư trái phiếu và cho vay ký quỹ. Tuy nhiên, những vướng mắc pháp lý gần đây và tình trạng chậm trả trái phiếu của một số doanh nghiệp lớn đã làm gia tăng rủi ro tín dụng.

Việc các ngân hàng ngày càng phụ thuộc vào CTCK liên kết để tăng trưởng lợi nhuận cũng sẽ làm gia tăng rủi ro lan truyền trong hệ thống. Việc đẩy mạnh các dịch vụ chứng khoán làm tăng tín dụng tập trung vào các doanh nghiệp lớn cho các ngân hàng, tăng khả năng dễ bị tổn thương và rủi ro tín dụng liên quan đến khách hàng lớn. Trong ba năm qua, thị phần của các CTCK liên kết với ngân hàng tư nhân đã tăng đáng kể, nhờ vào các đợt tăng vốn lớn (Hình 3).

Mặc dù các quy định ATTC đang được siết chặt, tác động ngắn hạn đến tăng trưởng kinh doanh của CTCK dự kiến sẽ ở mức hạn chế. Phần lớn các CTCK duy trì tỷ lệ ATTC cao hơn nhiều so với ngưỡng 180% (Hình 4), bao gồm sáu công ty được VIS Rating xếp hạng tín nhiệm công bố ra công chúng: [Công ty Cổ phần Chứng khoán MB](#) (MBS, A+ Ổn định), [Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn – Hà Nội](#) (SHS, A Ổn định), [Công ty Cổ phần Chứng khoán VNDIRECT](#) (VND, A- Ổn định), [Công ty Cổ phần Chứng khoán AIS](#) (AIS, A- Ổn định), [Công ty Cổ phần Chứng khoán Tiên Phong](#) (TPS, BBB Ổn định), [Công ty Cổ phần Chứng khoán UP](#) (UPS, BBB- Ổn định).

Các công ty tập trung vào cho vay ký quỹ (ví dụ: MBS) và tự doanh cổ phiếu có thanh khoản cao (ví dụ: SHS) vẫn có vị thế tốt, với tỷ lệ ATTC dao động từ 550% đến 650% trong 6T2025. Trong khi đó, các công ty nắm giữ nhiều trái phiếu doanh nghiệp (ví dụ: VND, TPS) đang tích cực tăng vốn để nâng cao khả năng hấp thụ tổn thất và hỗ trợ đà tăng trưởng.

Chúng tôi kỳ vọng quy định sửa đổi sẽ định hướng các CTCK tập trung vào hoạt động cốt lõi như cho vay ký quỹ, kinh doanh trái phiếu và các giấy tờ có giá khác, đồng thời hạn chế các nghiệp vụ không phải là hoạt động kinh doanh chính như phải thu BCC. Phân tích của chúng tôi cho thấy một số CTCK có lượng lớn phải thu BCC, thường gắn với cho vay các doanh nghiệp có dòng tiền yếu, đòn bẩy cao và lịch sử chậm trả trái phiếu — gây rủi ro tổn thất tín dụng cao.

Đáng chú ý, quy định mới đã đưa xếp hạng tín nhiệm — từ các tổ chức xếp hạng tín nhiệm quốc tế hoặc trong nước — làm cơ sở xác định hệ số rủi ro đối với đầu tư trái phiếu doanh nghiệp. Điều này phù hợp với Luật Chứng khoán 2024, vốn yêu cầu xếp hạng tín nhiệm cho phát hành trái phiếu và tạo điều kiện minh bạch hơn trong việc phân hóa rủi ro, đặc biệt đối với các công ty chuyên về đầu tư và phân phối trái phiếu.

LIÊN HỆ

Phan Duy Hưng, CFA, MBA

Giám đốc – Chuyên gia phân tích cao cấp

hung.phan@visrating.com

Nguyễn Đức Huy, CFA

Trưởng nhóm phân tích

huy.nguyen@visrating.com

Simon Chen, CFA

Giám đốc Khối Xếp hạng Tín nhiệm và Nghiên cứu

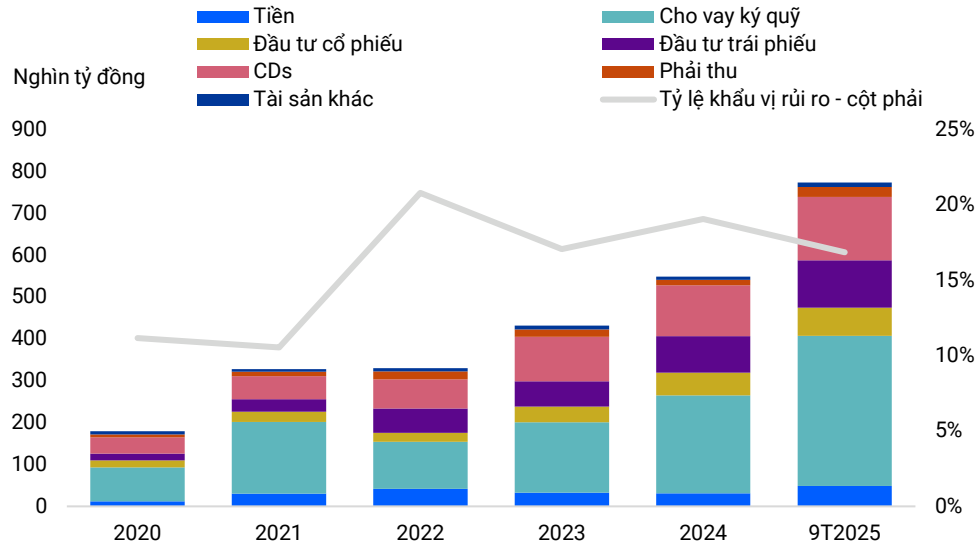
simon.chen@visrating.com<https://visrating.com>

Hình 1: Tóm tắt những thay đổi chính trong quy định sửa đổi

Thay đổi chính	Chi tiết	Tác động
 Tài sản có rủi ro cao	Tăng hệ số rủi ro đối với: - Đầu tư trái phiếu doanh nghiệp: từ 3–40% lên 0–45%, dựa trên xếp hạng tín nhiệm, loại hình tổ chức phát hành và kỳ hạn. - Các khoản phải thu rủi ro cao – ví dụ như BCC, tiền đặt cọc bất động sản: tối đa 150% (từ khoảng 100%). - Khoản tạm ứng cho khách hàng lớn (ví dụ chiếm khoảng 2–5% tổng vốn chủ sở hữu): tăng từ 8% lên 50%. Nếu đối tác mất khả năng thanh toán, giá trị các khoản này phải được trừ đi khỏi vốn khả dụng của CTCK.	- Hướng các CTCK quản lý hoạt động dựa trên rủi ro thông qua xếp hạng tín nhiệm. - Định hướng các CTCK tập trung vào hoạt động cốt lõi như cho vay ký quỹ, kinh doanh trái phiếu và các giấy tờ có giá khác, đồng thời hạn chế các nghiệp vụ không phải là hoạt động kinh doanh chính.
 Rủi ro tập trung	Tăng thêm tối đa 30% trọng số rủi ro đối với các khoản góp vốn vào công ty trách nhiệm hữu hạn khi tổng mức đầu tư vào một tổ chức vượt quá 25% vốn chủ sở hữu của công ty chứng khoán.	Giảm thiểu rủi ro tập trung. Quy định này mở rộng phạm vi so với trước đây, vốn chỉ áp dụng cho đầu tư cổ phần và đầu tư trái phiếu.

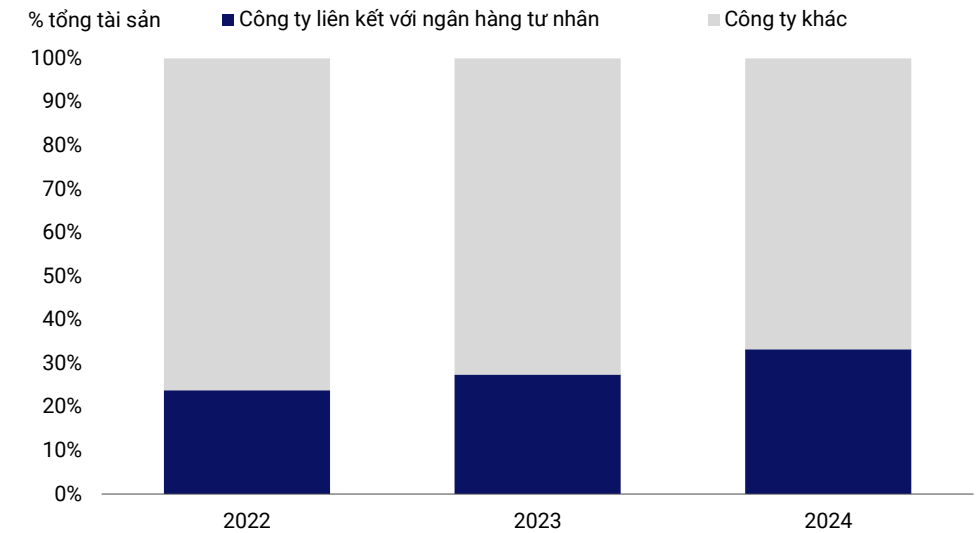
Nguồn: Bộ Tài Chính, VIS Rating

Hình 2: Các CTCK tại Việt Nam đẩy mạnh cho vay ký quỹ và đầu tư trái phiếu



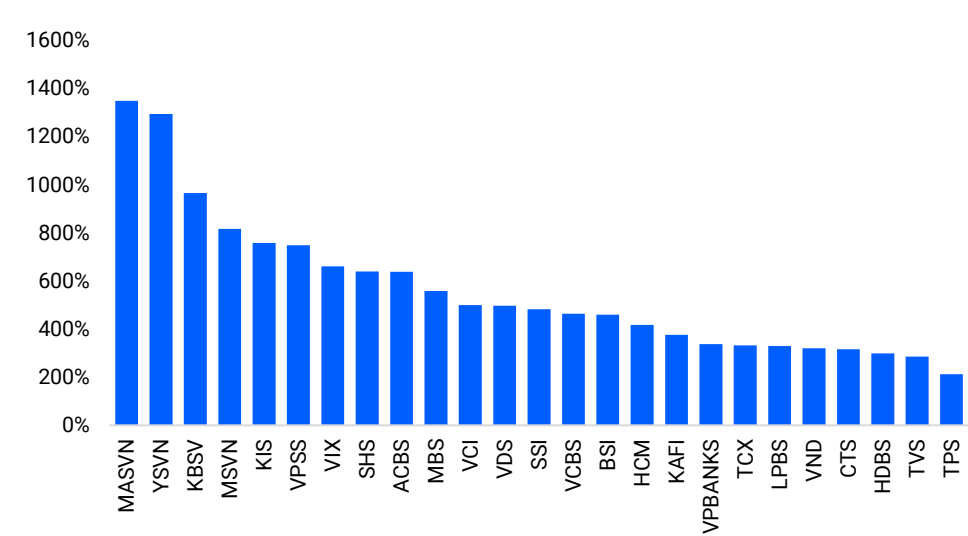
Ghi chú: Dữ liệu bao gồm 30 công ty chứng khoán lớn nhất tính theo tài sản, chiếm khoảng 90% tổng tài sản toàn ngành;
Tỷ lệ khẩu vị rủi ro được tính bằng tổng tài sản có rủi ro bao gồm trái phiếu doanh nghiệp, cổ phiếu chưa niêm yết, dư nợ cho vay ký quỹ quá hạn, các khoản phải thu, và các tài sản ngoài bảng cân đối chia tổng tài sản hữu hình
Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, VIS Rating

Hình 3: Các công ty liên kết ngân hàng tư nhân mở rộng nhanh nhờ tăng vốn lớn



Ghi chú: Dữ liệu bao gồm 30 công ty chứng khoán lớn nhất tính theo tài sản, chiếm khoảng 90% tổng tài sản toàn ngành
Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, VIS Rating

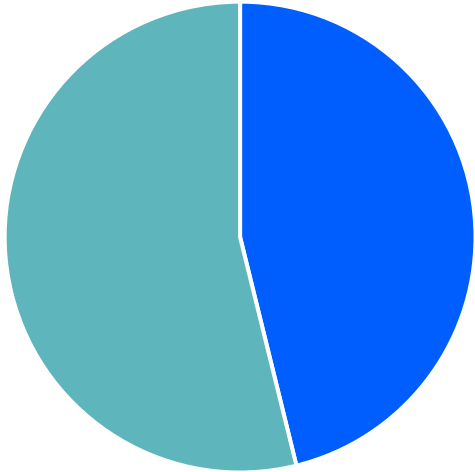
Hình 4: Phần lớn các công ty có tỷ lệ ATTC vượt mức tối thiểu 180% tại 6T 2025



Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, VIS Rating

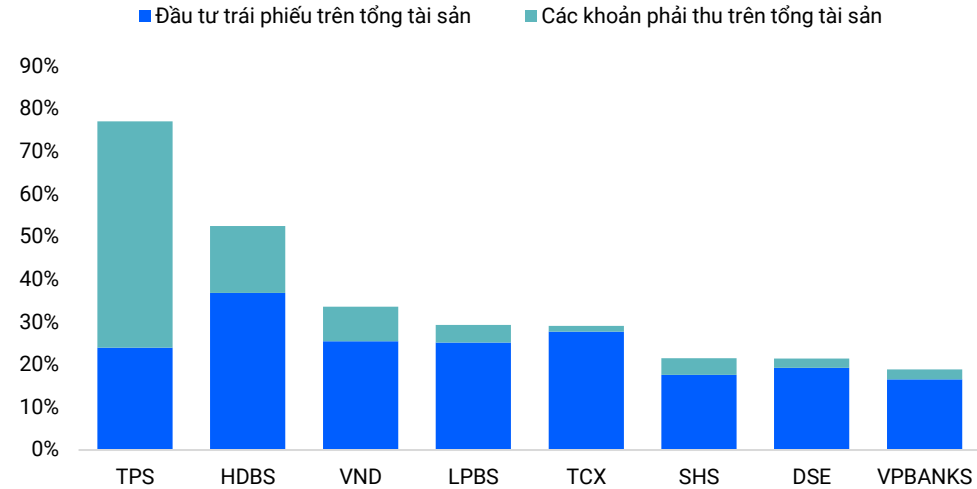
Hình 6: Thị phần xếp hạng của VIS Rating: 6 trong số 13 CTCK được xếp hạng ra công chúng

■ VIS Rating ■ Các tổ chức xếp hạng tín nhiệm trong nước khác



Ghi chú: Dữ liệu tại thời điểm 11T2025
Nguồn: VIS Rating

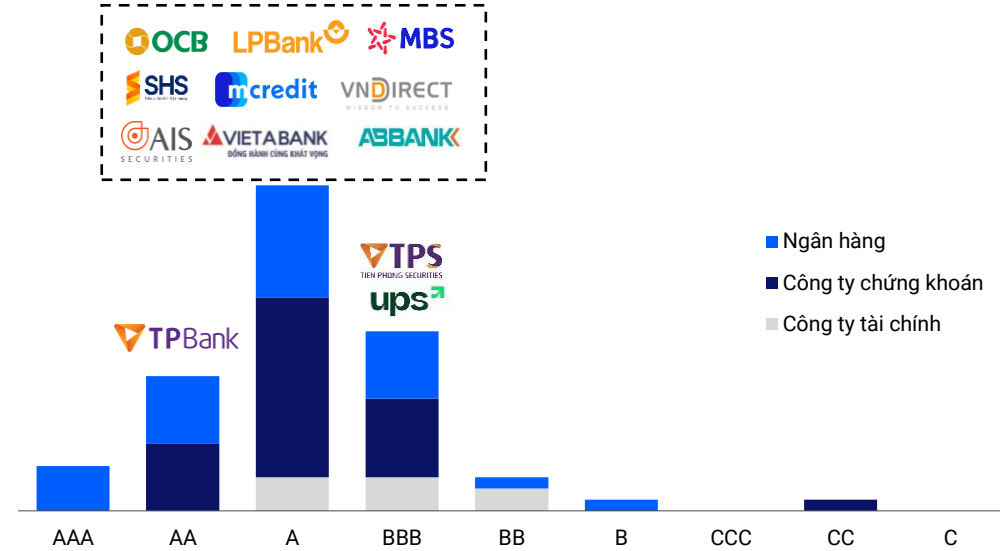
Hình 5: Các công ty nắm giữ nhiều trái phiếu doanh nghiệp sẽ huy động tăng vốn để nâng cao bộ đệm rủi ro



Ghi chú: Cơ cấu tài sản tại 9T2025

Nguồn: Dữ liệu doanh nghiệp, VIS Rating

Hình 7: Phân bố xếp hạng sơ bộ đối với các tổ chức tài chính tại Việt Nam



Nguồn: VIS Rating

PHỤ LỤC

Danh sách các công ty chứng khoán trong báo cáo của chúng tôi:

STT	Tên viết tắt	Tên đầy đủ	Phân loại
1	SSI	CTCP Chứng khoán SSI	Công ty quy mô lớn
2	TCX	CTCP Chứng khoán Kỹ thương	Công ty quy mô lớn
3	VND	CTCP Chứng khoán VNDirect	Công ty quy mô lớn
4	HCM	CTCP Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh	Công ty quy mô lớn
5	VPSS	CTCP Chứng khoán VPS	Công ty quy mô lớn
6	MASVN	CTCP Chứng khoán Mirae Asset (Việt Nam)	Công ty quy mô lớn
7	VPBANKS	CTCP Chứng khoán VPBank	Công ty quy mô lớn
8	ACBS	Công ty TNHH Chứng khoán ACB	Công ty quy mô lớn
9	VCI	CTCP Chứng khoán VietCap	Công ty quy mô lớn
10	MBS	CTCP Chứng khoán MB	Công ty quy mô lớn
11	VIX	CTCP Chứng khoán VIX	Công ty quy mô vừa
12	KIS	CTCP Chứng khoán KIS Việt Nam	Công ty quy mô vừa
13	SHS	CTCP Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội	Công ty quy mô vừa
14	KAFI	CTCP Chứng khoán KAFI	Công ty quy mô vừa
15	VCBS	Công ty TNHH Chứng khoán Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam	Công ty quy mô vừa
16	ORS	CTCP Chứng khoán Tiên Phong	Công ty quy mô vừa
17	BSI	CTCP Chứng khoán BIDV	Công ty quy mô vừa
18	DSE	CTCP Chứng khoán DNSE	Công ty quy mô vừa
19	KBSV	CTCP Chứng khoán KB Việt Nam	Công ty quy mô vừa
20	CTS	CTCP Chứng khoán Ngân hàng Công thương Việt Nam	Công ty quy mô vừa
21	FTS	CTCP Chứng khoán FPT	Công ty quy mô nhỏ
22	HDBS	CTCP Chứng khoán HD	Công ty quy mô nhỏ
23	SSV	Công ty TNHH Chứng khoán Shinhan Việt Nam	Công ty quy mô nhỏ
24	TVS	CTCP Chứng khoán Thiên Việt	Công ty quy mô nhỏ
25	VDS	CTCP Chứng khoán Rồng Việt	Công ty quy mô nhỏ
26	YSVN	Công ty TNHH Chứng khoán Yuanta Việt Nam	Công ty quy mô nhỏ
27	MSVN	Công ty TNHH Chứng khoán Maybank	Công ty quy mô nhỏ
28	DSC	CTCP Chứng khoán DSC	Công ty quy mô nhỏ
29	BVS	CTCP Chứng khoán Bảo Việt	Công ty quy mô nhỏ
30	LPBS	CTCP Chứng khoán LPBank	Công ty quy mô nhỏ

© 2025 CÔNG TY CỔ PHẦN XẾP HẠNG TÍN NHIỆM ĐẦU TƯ VIỆT NAM ("VIS RATING"). Đã đăng ký bản quyền.

Tập đoàn Moody's nắm giữ 49% tổng số cổ phần tại VIS Rating. Hai bên đã ký kết Thỏa thuận Dịch vụ Kỹ thuật mà theo đó, Tập đoàn Moody's cung cấp một số dịch vụ nhất định, bao gồm hỗ trợ kỹ thuật nghiệp vụ, cho VIS Rating. Để làm rõ, Tập đoàn Moody's không tham gia vào bất kỳ quy trình xếp hạng tín nhiệm hoặc nghiên cứu cụ thể nào của VIS Rating. Báo cáo này và các ý kiến được nêu trong đây chỉ phản ánh quan điểm độc lập của VIS Rating và không liên quan đến hay có bất kỳ đóng góp nào của bất kỳ tổ chức, giám đốc, cán bộ hoặc nhân viên nào của Tập đoàn Moody's.

MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING LÀ CÁC QUAN ĐIỂM HIỆN TẠI CỦA CHÚNG TÔI VỀ RỦI RO TÍN NHIỆM TƯƠNG ĐỐI TRONG TƯƠNG LAI CỦA CÁC TỔ CHỨC, NỢ HOẶC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH, CHỨNG KHOÁN NỢ, CỔ PHẦN ƯU ĐÃI HOẶC CÁC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH KHÁC ĐÓ TẠI VIỆT NAM VÀ CÁC TÀI LIỆU, SẢN PHẨM, DỊCH VỤ VÀ THÔNG TIN DO VIS RATING CÔNG BỐ (GỌI CHUNG LÀ "CÁC ẮN PHẨM") CÓ THỂ BAO GỒM CÁC QUAN ĐIỂM NHƯ VẬY. VIS RATING ĐỊNH NGHĨA RỦI RO TÍN DỤNG LÀ RỦI RO MÀ MỘT TỔ CHỨC KHÔNG THỂ ĐÁP ỨNG CÁC NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG KHI CHÚNG ĐẾN HẠN VÀ BẤT KỲ TỔN THẤT TÀI CHÍNH ƯỚC TÍNH NÀO TRONG TRƯỜNG HỢP MẤT KHẢ NĂNG THANH TOÁN HOẶC LỖ DO SUY GIẢM GIÁ TRỊ. VUI LÒNG THAM KHẢO ẮN PHẨM VỀ CÁC KÝ HIỆU XẾP HẠNG VÀ ĐỊNH NGHĨA CỦA VIS RATING ĐỂ XEM CÁC THÔNG TIN VỀ CÁC LOẠI NGHĨA VỤ TÀI CHÍNH THEO HỢP ĐỒNG ĐƯỢC ĐỀ CẬP TRONG CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM CỦA VIS RATING. BÊN CẠNH NHỮNG RỦI RO CƠ BẢN CẦN ĐƯỢC ĐÁNH GIÁ THEO QUY ĐỊNH CỦA PHÁP LUẬT VIỆT NAM (BAO GỒM NGHỊ ĐỊNH 88/2014/NĐ-CP NGÀY 26 THÁNG 9 NĂM 2014 CỦA CHÍNH PHỦ VIỆT NAM) VỀ DỊCH VỤ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM TÙY TỪNG THỜI ĐIỂM, XẾP HẠNG TÍN NHIỆM KHÔNG GIẢI QUYẾT BẤT KỲ RỦI RO NÀO KHÁC, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN Ở RỦI RO THANH KHOẢN, RỦI RO GIÁ TRỊ THỊ TRƯỜNG HOẶC BIẾN ĐỘNG GIÁ CẢ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ KHÔNG PHẢI VỀ TÍN NHIỆM ("CÁC ĐÁNH GIÁ"), VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC NÊU TRONG CÁC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ CÁC TUYÊN BỐ VỀ DỮ KIẾN HIỆN TẠI HOẶC QUÁ KHỨ. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING CHỈ NHẪM MỤC ĐÍCH THAM KHẢO VÀ KHÔNG CẤU THÀNH VÀ KHÔNG CUNG CẤP LỜI KHUYÊN ĐẦU TƯ HOẶC TÀI CHÍNH, VÀ CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG PHẢI LÀ VÀ KHÔNG CUNG CẤP LỜI KHUYÊN ĐẦU TƯ HOẶC TÀI CHÍNH, GÓP VỐN, MUA, BÁN HOẶC GIỮ BẤT KỲ CÔNG CỤ NỢ HOẶC CÔNG CỤ TÀI CHÍNH CỤ THỂ NÀO. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG BÌNH LUẬN VỀ TÍNH THÍCH HỢP CỦA VIỆC ĐẦU TƯ CHO BẤT KỲ NHÀ ĐẦU TƯ NÀO. VIS RATING ĐƯA RA XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ VÀ CÁC QUAN ĐIỂM VÀ CÔNG BỐ CÁC ẮN PHẨM VỚI KỶ VỌNG VÀ HIỂU BIẾT RẰNG MỖI NHÀ ĐẦU TƯ SẼ, VỚI SỰ CẦN TRỌNG CẦN THIẾT, TỰ NGHIÊN CỨU VÀ ĐÁNH GIÁ VỀ MỖI CHỨNG KHOÁN HOẶC CÔNG CỤ NỢ MÀ HỌ ĐANG XEM XÉT MUA, BÁN HOẶC GIỮ.

CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC, VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI CÁC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP VÀ VIỆC NHÀ ĐẦU TƯ KHÔNG CHUYÊN NGHIỆP SỬ DỤNG XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, VÀ CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC HOẶC ẮN PHẨM CỦA VIS RATING KHI QUYẾT ĐỊNH ĐẦU TƯ LÀ KHÔNG CẦN TRỌNG VÀ KHÔNG PHÙ HỢP. NẾU KHÔNG CHẮC CHẮN, VUI LÒNG LIÊN HỆ VỚI CỔ VẤN TÀI CHÍNH HOẶC CỔ VẤN CHUYÊN NGHIỆP KHÁC CỦA BẠN.

TẤT CẢ CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY (BAO GỒM CẢ THÔNG TIN CỦA VIS RATING VÀ/HOẶC CÁC BÊN THỨ BA ĐÃ LI XẴNG CHO VIS RATING ĐƯỢC TÍCH HỢP CÁC THÔNG TIN TẠI ĐÂY ("CÁC BÊN CẤP LI XẴNG CHO VIS RATING")) ĐƯỢC PHÁP LUẬT BẢO VỆ, BAO GỒM NHƯNG KHÔNG GIỚI HẠN QUY ĐỊNH PHÁP LUẬT VỀ QUYỀN TÁC GIẢ, VÀ KHÔNG MỘT THÔNG TIN NÀO, HOẶC MỘT PHẦN HOẶC TOÀN BỘ THÔNG TIN ĐÓ, ĐƯỢC SAO CHÉP HOẶC BẰNG CÁCH KHÁC TẠO BẢN SAO, ĐÓNG GÓI LẠI, TRUYỀN DẪN, CHUYỂN NHƯỢNG, PHÁT TÁN, PHẢN PHỐI, PHẢN PHỐI LẠI HOẶC BÁN LẠI, HOẶC LƯU TRỮ LẠI ĐỂ SỬ DỤNG VÊ SAU CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO NHƯ VỪA NÊU, DƯỚI BẤT KỲ DẠNG NÀO HOẶC CÁCH THỨC NÀO HOẶC PHƯƠNG TIỆN NÀO, BỞI BẤT KỲ NGƯỜI NÀO MÀ KHÔNG CÓ SỰ CHẤP THUẬN TRƯỚC BẰNG VĂN BẢN CỦA VIS RATING HOẶC CÁC BÊN CẤP LI XẴNG CHO VIS RATING. CÁC XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM VÀ ẮN PHẨM KHÁC CỦA VIS RATING KHÔNG NHẪM ĐƯỢC SỬ DỤNG BỞI BẤT KỲ BÊN NÀO NHƯ LÀ MỘT TIỂU CHUẨN VÌ KHÁI NIỆM NÀY ĐƯỢC ĐỊNH NGHĨA PHỤC VỤ CHO MỤC ĐÍCH QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VÀ KHÔNG ĐƯỢC SỬ DỤNG THEO BẤT CỨ CÁCH NÀO MÀ CÓ THỂ DẪN TỚI VIỆC CHỨNG ĐƯỢC XEM NHƯ LÀ CÁC TIỂU CHUẨN.

Tất cả các thông tin được VIS Rating thu thập từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng chính xác và đáng tin cậy. Tuy nhiên, do có khả năng xảy ra lỗi của con người hoặc máy móc cũng như các yếu tố khác, tất cả các thông tin tại đây được cung cấp trên cơ sở "NGUYÊN TRẠNG" mà không có bảo đảm dưới bất kỳ hình thức nào. VIS Rating tiến hành tất cả các biện pháp cần thiết để các thông tin chúng tôi sử dụng trong xếp hạng tín nhiệm có chất lượng và từ các nguồn mà VIS Rating cho rằng đáng tin cậy bao gồm, khi thích hợp, các nguồn từ bên thứ ba độc lập. Tuy nhiên, VIS Rating không phải là công ty kiểm toán và không thể độc lập xác minh hoặc xác nhận các thông tin nhận được tại mọi thời điểm trong quá trình xếp hạng hoặc chuẩn bị các Ắn Phẩm của mình.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc có tính chất bồi thường gây ra cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào, hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không có khả năng sử dụng bất kỳ thông tin nào tại đây, ngay cả khi VIS Rating hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng hoặc nhà cung cấp của VIS Rating đã được tư vấn trước về khả năng xảy ra tổn thất hoặc thiệt hại đó, bao gồm nhưng không giới hạn: (a) mất lợi nhuận hiện tại hoặc dự kiến hoặc (b) các tổn thất và thiệt hại phát sinh khi các công cụ tài chính liên quan không phải là đối tượng của một xếp hạng tín nhiệm cụ thể do VIS Rating đánh giá.

Trong phạm vi pháp luật cho phép, VIS Rating và tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp từ chối trách nhiệm đối với bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào đối với bất kỳ tổn thất hoặc thiệt hại trực tiếp hoặc có tính chất bồi thường gây ra cho bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào, bao gồm nhưng không giới hạn bởi sự bất cẩn (nhưng ngoại trừ gian lận, cố tình làm sai hoặc các loại trách nhiệm khác mà, để tránh hiểu lầm, không thể bị loại trừ theo quy định pháp luật), của, hoặc do bất kỳ sự kiện bất ngờ trong hoặc ngoài khả năng kiểm soát của VIS Rating, hoặc tất cả các giám đốc, quản lý, nhân viên, đại lý, người đại diện, bên cấp li-xăng và nhà cung cấp của VIS Rating, phát sinh từ hoặc liên quan tới các thông tin tại đây hoặc việc sử dụng hoặc không thể sử dụng các thông tin đó.

KHÔNG CÓ BẤT KỲ BẢO ĐẢM NÀO, DÙ RÕ RÀNG HAY NGỤ Ý, ĐỐI VỚI SỰ CHÍNH XÁC, ĐÚNG THỜI ĐIỂM, TÍNH HOÀN CHỈNH, KHẢ NĂNG THƯƠNG MẠI HOẶC TÍNH PHÙ HỢP CHO BẤT KỲ MỤC ĐÍCH NÀO CỦA BẤT KỲ XẾP HẠNG TÍN NHIỆM, ĐÁNH GIÁ, QUAN ĐIỂM HOẶC THÔNG TIN KHÁC ĐƯỢC VIS RATING ĐƯA RA HOẶC TẠO RA DƯỚI BẤT KỲ HÌNH THỨC HOẶC CÁCH THỨC NÀO.

VIS RATING CÓ THỂ ĐIỀU CHỈNH VÀ/HOẶC THAY ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TẠI BẤT KỲ THỜI ĐIỂM NÀO, VÌ BẤT KỲ LÝ DO GÌ. TUY NHIÊN, VIS RATING KHÔNG (VÀ KHÔNG CÓ Ý ĐỊNH) CAM KẾT CÓ NGHĨA VỤ CÔNG BỐ VIỆC BỔ SUNG, CẬP NHẬT HOẶC SỬA ĐỔI CÁC ẮN PHẨM CỦA MÌNH TRONG TƯƠNG LAI. NGƯỜI DÙNG TỰ CHỊU RỦI RO TRONG VIỆC SỬ DỤNG VÀ/HOẶC DỰA VÀO CÁC ĐÁNH GIÁ, CÁC QUAN ĐIỂM KHÁC VÀ ẮN PHẨM CỦA VIS RATING.

VIS Rating duy trì các chính sách và quy trình để đảm bảo sự độc lập trong các xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating và các quy trình xếp hạng tín nhiệm. Thông tin liên quan đến, bên cạnh các thông tin khác, các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating, bất kỳ thay đổi về tỷ lệ sở hữu nào của các cổ đông nắm giữ trên 5% vốn điều lệ thực góp của VIS Rating và danh sách các tổ chức được xếp hạng với phí dịch vụ xếp hạng tín nhiệm chiếm trên 5% tổng doanh thu hoạt động xếp hạng tín nhiệm của VIS Rating trong năm tài chính liền trước thời điểm công bố thông tin, được đăng tải tại <https://visrating.com> dưới tiêu đề "Thông Tin Doanh Nghiệp".



Empowering Better Decisions